

TRẮC NGHIỆM GDCD 12 BÀI 1: PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG



Câu 1. Chuẩn mực về những việc được làm, việc phải làm, việc không được làm là:

- A. Đạo đức.
- B. pháp luật.
- C. kinh tế.
- D. chính trị.

Câu 2. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến, vì pháp luật được áp dụng

- A. trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.
- B. trong một số lĩnh vực quan trọng.
- C. đối với người vi phạm
- D. đối với người sản xuất kinh doanh.

Câu 3. Nội dung của tất cả các văn bản pháp luật đều phải phù hợp, không được trái với Hiến pháp là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính phù hợp về mặt nội dung.
- D. Tính bắt buộc chung.

Câu 4. Pháp luật mang bản chất xã hội vì pháp luật

- A. bắt nguồn từ thực tiễn đời sống xã hội.
- B. do Nhà nước ban hành.
- C. luôn tồn tại trong mọi xã hội.
- D. phản ánh lợi ích của giai cấp cầm quyền.

Câu 5. Để quản lí xã hội, Nhà nước cần sử dụng phương tiện quan trọng nhất nào dưới đây?

- A. Pháp luật
- B. Giáo dục.
- C. Thuyết phục
- D. Tuyên truyền.

Câu 6. Pháp luật quy định về những việc được làm, việc phải làm và những việc nào dưới đây?

- A. Không được làm
- B. Không nên làm.
- C. Cần làm
- D. Sẽ làm.

Câu 7. Nội dung cơ bản của pháp luật bao gồm

- A. các chuẩn mực thuộc về đời sống tinh thần, tình cảm.
- B. quy định các hành vi không được làm.
- C. quy định các bốn phận của công dân.
- D. các quy tắc xử sự chung.

Câu 8. Nội dung nào của văn bản luật dưới đây không phải là văn bản dưới luật?

- A. Nghị quyết.
- B. Luật Hôn nhân và Gia đình.
- C. Chỉ thị.
- D. Nghị định.

Câu 9. Các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành phù hợp với lợi ích của giai cấp cầm quyền là thể hiện bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Bản chất xã hội.
- B. Bản chất giai cấp.
- C. Bản chất nhân dân.
- D. Bản chất dân tộc.

Câu 10. Pháp luật không quy định về những việc nào dưới đây ?

- A. Nên làm
- B. Được làm
- C. Phải làm
- D. Không được làm.

Câu 11. Một trong những đặc trưng của pháp luật thể hiện ở

- A. tính quyền lực, bắt buộc chung.
- B. tính hiện đại.
- C. tính cơ bản.
- D. tính truyền thống.

Câu 12. Luật Hôn nhân và Gia đình khẳng định quy định “cha mẹ không được phân biệt đối xử giữa các con”. Điều này phù hợp với

- A. quy tắc xử sự trong đời sống xã hội.
- B. chuẩn mực đời sống tình cảm, tính thần của con người
- C. nguyện vọng của mọi công dân.
- D. Hiến pháp.

Câu 13. Pháp luật là quy tắc xử sự chung, được áp dụng đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính phổ cập.
- C. Tính rộng rãi.
- D. Tính nhân văn.

Câu 14. Ý nào sau đây là đúng khi nói về pháp luật?

- A. Pháp luật là chuẩn mực thuộc đời sống tinh thần, tình cảm của con người.
- B. Pháp luật là những quy định về những hành vi không được làm.
- C. Pháp luật là những quy định về những hành vi được làm.
- D. Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung.

Câu 15. Pháp luật có tính quyền lực, bắt buộc chung, nghĩa là quy định bắt buộc đối với

- A. mọi người từ 18 tuổi trở lên.
- B. mọi cá nhân tổ chức.
- C. mọi đối tượng cần thiết.
- D. mọi cán bộ, công chức.

Câu 16. Luật Hôn nhân và Gia đình quy định điều kiện kết hôn, li hôn phản ánh đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính xã hội rộng lớn.
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 17. Pháp luật do Nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện

- A. Bằng quyền lực Nhà nước.
- B. Bằng chủ trương của Nhà nước.
- C. Bằng chính sách của Nhà nước.
- D. Bằng uy tín của Nhà nước.

Câu 18. Pháp luật phản ánh những nhu cầu, lợi ích của giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội là thể hiện bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Bản chất xã hội.
- B. Bản chất giai cấp.
- C. Bản chất nhân dân.
- D. Bản chất hiện đại.

Câu 19. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến bởi vì pháp luật được áp dụng

- A. nhiều lần, nhiều nơi.
- B. một số lần một số nơi.
- C. với một số đối tượng.
- D. trong một số trường hợp nhất định

Câu 20. Bạn X vi phạm pháp luật bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt là thể hiện đặc trưng cơ bản nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến,
- C. Tính cưỡng chế.
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 21. Quy định trong các văn bản diễn đạt chính xác, một nghĩa để mọi người đều hiểu đúng và thực hiện đúng là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- C. Tính chặt chẽ và thuận lợi khi sử dụng.
- D. Tính quần chúng nhân dân.

Câu 22. Hệ thống quy tắc xử sự chung áp dụng cho mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội được gọi là

- A. chính sách
- B. pháp luật.
- C. chủ trương
- D. văn bản.

Câu 23. Pháp luật mang bản chất giai cấp, vì pháp luật do

- A. nhân dân ban hành.
- B. Nhà nước ban hành.
- C. chính quyền các cấp ban hành.
- D. các đoàn thể quần chúng ban hành.

Câu 24. Đặc trưng của pháp luật không bao gồm những nội dung nào dưới đây?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính công khai dân chủ.
- D. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

Câu 25. Trên đường phố, tất cả mọi người đều tuân thủ Luật Giao thông đường bộ là sự phản ánh đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính cưỡng chế.
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 26. Cảnh sát giao thông xử phạt A khi A vi phạm Luật Giao thông là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính cưỡng chế.
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 27. Quy định khi tham gia điều khiển xe mô tô gắn máy phải tuân thủ theo Luật Giao thông đường bộ phản ánh đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính xã hội rộng rãi
- D. Tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 28. Người tham gia giao thông chấp hành tín hiệu vạch kẻ đường, tín hiệu đèn phản ánh đặc trưng cơ bản nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính áp chế
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 29. Anh A bắt trộm gà bị công an xử phạt hành chính là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính cưỡng chế.
- D. tính xác định chặt chẽ về hình thức

Câu 30. Do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên sau mỗi buổi học C lại cùng với anh trai lén lút phá rừng lấy gỗ bán lấy tiền giúp đỡ gia đình. H là bạn của C đã quay clip cảnh vận chuyển gỗ lậu của anh em C và đăng tải trên trang cá nhân nên cả hai anh em C bị tạm giữ để điều tra. K phản đối gay gắt H vì đã gián tiếp khiến C bị bắt. Hành vi của những ai đã vi phạm pháp luật?

- A. Hai anh em C.
- B. Anh em C và H.
- C. Anh em C, H và K.
- D. Bạn H và K.

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM GDCD 12 BÀI 1: PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	B	Câu 16	D
Câu 2	A	Câu 17	A
Câu 3	A	Câu 18	A
Câu 4	A	Câu 19	A
Câu 5	A	Câu 20	C
Câu 6	A	Câu 21	B
Câu 7	D	Câu 22	B
Câu 8	B	Câu 23	B

Câu 9	B	Câu 24	C
Câu 10	A	Câu 25	B
Câu 11	A	Câu 26	A
Câu 12	D	Câu 27	A
Câu 13	A	Câu 28	B
Câu 14	D	Câu 29	A
Câu 15	B	Câu 30	A

